



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 509
Chủ nhật
Ngày 1 - 10 - 2017

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Chung sức vì người cao tuổi

(Xem trang 2)



Câu lạc bộ thể dục dưỡng sinh người cao tuổi thôn Tri Lễ, xã Vũ Lễ (Kiến Xương) thu hút nhiều hội viên tham gia rèn luyện sức khỏe.

VŨ VĂN
Kiên cường vượt lũ



Trang 3

**Hành trình
đáng nhớ**



Trang 4

**Trận tuyến
ở hậu phương**



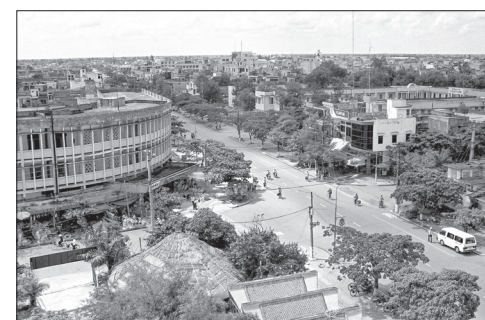
Trang 6

HOÀI NIỆM TRỐNG ÉCH

(Xem trang 5)



CẦU BÒ QUA PHỐ



Trang 7

Bà Phùng Thị Đào, 69 tuổi, ở tổ 4, phường Trần Hưng Đạo (thành phố Thái Bình) xúc động không cầm được nước mắt khi thấy bí thư chi bộ và các hội viên NCT trong tổ dân phố tới thăm. Bà Đào bật bạch: Ở cái tuổi gần đất xa trời, sức khỏe nay ốm mai đau, nỗi buồn duy nhất là không có con cháu sớm tối vui vầy, không người tâm sự. Mỗi khi màn đêm buông xuống, sự trống vắng trong ngôi nhà khiến bà thêm cô quạnh, buồn tủi. Được bà con hàng xóm đến chia sẻ, giúp đỡ là nguồn động viên để bà vượt qua bệnh tật và lạc quan tiếp tục sống nốt phần đời còn lại. Ông Nguyễn Văn Quát, Chi hội trưởng Chi hội NCT tổ 4, phường Trần Hưng Đạo cho biết: Không riêng bà Đào, trong tổ dân phố còn có 8 hộ NCT có hoàn cảnh khó khăn, tàn tật, cô đơn, rất đáng thương. Để giúp hội viên vươn lên trong cuộc sống, chúng tôi thường xuyên tới từng nhà thăm hỏi, chia sẻ mỗi khi các cụ ốm đau và vận động nhân dân ủng hộ kinh phí hỗ trợ, tặng quà dịp lễ, tết.

Cũng như bao NCT cô đơn không nơi nương tựa, bà Đinh Thị Chắt ở thôn An Cơ Bắc, xã Thanh Tân (Kiến Xương) cảm thấy hạnh phúc khi được bà con hàng xóm, các cụ cao niên tới thăm hỏi, trò chuyện và chia sẻ khó khăn trong cuộc sống. Những món quà tuy nhỏ được cấp ủy, chính quyền, hội NCT địa phương trao tặng là nguồn động viên lớn để bà vui đi nỗi buồn hiu quạnh. Ông Trần Thư Điền, Chủ tịch Hội NCT xã Thanh Tân cho biết: Hội có 1.278 hội viên thì 67 cụ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, không nơi nương tựa. Bên cạnh việc thăm hỏi, động viên các cụ, Hội NCT xã và các thôn duy trì 7 câu lạc bộ (CLB) dưỡng sinh kinh lạc, 1 CLB thơ ca, 1 CLB dân gian để thu hút các cụ tham gia giao lưu, nâng cao đời sống tinh thần. Từ khi xã thành lập Trung tâm Tư vấn sức khỏe cho NCT, đã có hơn 1.200 lượt hội viên NCT được khám bệnh, tư vấn chăm sóc sức khỏe; 617 cụ được khám chữa bệnh, cấp thuốc miễn phí. Đây còn là nơi để các cụ gặp gỡ, giao lưu, đọc báo, chơi cờ tướng thư giãn tinh thần, góp phần sống vui, sống khỏe mỗi ngày.

Không riêng phường Trần Hưng Đạo, xã Thanh Tân mà tất cả các xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh đều dành sự quan tâm đến NCT. Cấp ủy, chính quyền mỗi địa phương thường xuyên tạo điều kiện cho hội NCT hoạt

Chung sức vì người cao tuổi

■ KHẮC DUẨN

Giúp người cao tuổi (NCT) sống vui, sống khỏe, sống có ích ở Thái Bình giờ đây không còn là nhiệm vụ riêng của các cấp hội NCT mà đã trở thành phong trào chung của toàn xã hội. Đặc biệt, những năm qua, những NCT có hoàn cảnh khó khăn, cô đơn không nơi nương tựa đã được cả cộng đồng quan tâm chăm lo, giúp đỡ.



Nhiều người cao tuổi làm giàu từ nghề làm cây cảnh.

động và lãnh đạo, chỉ đạo, phát động phong trào toàn dân chăm sóc NCT. Thông qua hoạt động xã hội hóa xây dựng quỹ chăm sóc, phát huy vai trò của NCT, 286 xã, phường, thị trấn đã huy động được trên 91,5 tỷ đồng. Từ nguồn kinh phí này cộng với quỹ hội viên đóng góp, các cấp hội đã tổ chức thăm hỏi hội viên lúc ốm đau, tặng quà mừng thọ, đưa tiễn khi hội viên qua đời; giúp đỡ các cụ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người già cô đơn không nơi nương tựa; tổ chức khám chữa bệnh, cấp thuốc miễn phí và duy trì các CLB văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của NCT tại cộng đồng. Ông Trần Viết Miêu, Bí thư Đảng ủy xã Thanh Tân chia sẻ: Giúp NCT sống vui, sống khỏe, sống có ích vừa phát huy vai trò, uy tín của NCT trong thực



Người cao tuổi được khám bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp thuốc miễn phí.

Toàn tỉnh hiện có 228.662 NCT, trong đó có 4.060 NCT thuộc diện hộ nghèo không có người phụng dưỡng, chăm sóc và 5.848 NCT khuyết tật.

hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương vừa giáo dục thế hệ trẻ đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và truyền thống “Kính lão trọng thọ” của dân tộc.

Ông Nguyễn Thái Hùng, Trưởng ban đại diện Hội NCT tỉnh cho biết: Những năm qua, các cấp hội NCT trong tỉnh đã thực hiện tốt các chính sách như trợ cấp xã hội và cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí cho 61.370 NCT đủ điều kiện theo Luật Người cao tuổi. Hội NCT cơ sở đã thành lập 1.568 CLB văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, thể dục dưỡng sinh... thu hút 90.000 hội viên tham gia. Hội NCT tỉnh còn phối hợp với ngành Y tế, Hội Chữ thập đỏ tỉnh và các doanh nghiệp tổ chức 170 hội nghị tư vấn, khám bệnh, cấp thuốc miễn phí và lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho hơn 11.000 NCT. Đối với những hội viên có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở, hàng năm, Hội phối hợp với ủy ban MTTQ các cấp tổ chức xây tặng nhà đại đoàn kết, riêng năm 2017 đã có 5 gia đình hội viên nghèo được hỗ trợ xây nhà mới.

Cùng với nhiều hoạt động hỗ trợ NCT trực tiếp của cả cộng đồng, các cấp hội NCT trong tỉnh còn phát động phong trào thi đua “Tuổi cao gương sáng” thu hút hàng nghìn hội viên tham gia phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, khuyến học, khuyến tài, bảo đảm an toàn giao thông, chung sức xây dựng nông thôn mới... mang lại hiệu quả thiết thực. Những việc làm của lớp NCT đã đóng góp đáng kể vào kết quả phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh ở mỗi địa phương. Và hơn tất cả, mỗi NCT có được niềm vui, quên đi tuổi tác, cảm thấy sống có ý nghĩa vì còn được cống hiến cho xã hội.

Tình khúc tuổi sáu mươi

■ LẠI TÂY DƯƠNG
Thành phố Thái Bình

Thả thuyền bằng chiếc lá tre
Tôi và em chớ mùa hè quanh sân

Câu thơ vừa mới ghép vần
Muốn trao lại ngại em cầm đánh rơi
Thời gian một thoáng mây trôi
Sáu mươi mùa lá vàng rơi còn gì
Duyên xưa mon morn đương thì
Giờ hoàng hôn nhuộm bạc đi nửa rồi

Gió rung, bão giạt toi bờ
Con thuyền vẫn cập bến đời bình yên
Mặc ai hám lợi, hám tiền
Viễn vông cái chức, hão huyền cái danh
Rủi may những cuộc viễn hành
Đại khôn, khôn dại quẩn quanh vòng đời
Lẽ thời vinh nhục đây vơi
Tránh xa cám dỗ, tìm nơi yên bình
Lung vắn thẳng, mắt còn tinh
Tóc dù trắng, câu thơ tình vẫn xanh.



Vũ Văn

Kiên cường vượt lũ

■ QUỲNH LƯU

Trận lũ giữa tháng 9/2017 làm ngập trắng toàn bộ vùng bãi xã Vũ Văn (Vũ Thư) đã qua đi nhưng hậu quả để lại rất nặng nề: hộ thiệt hại ít cũng mất vài triệu đồng, hộ thiệt hại nhiều lên đến hàng trăm triệu đồng, thậm chí trắng tay. Mặc dù vậy, người dân vùng quê nghèo vẫn kiên cường đứng vững, khẩn trương khôi phục sản xuất.

Thiệt hại nặng nề

Cánh đồng bãi các thôn Thái Sa, Quang Trung, Nhân Bình trước đợt lũ xanh mướt màu xanh mỡ màng của những luống bắp cải sắp cho thu hoạch, các ô chuồng trại gà, lợn, ao cá đông đúc, nhưng sau trận lũ chỉ còn lại màu nâu của bùn đất. Ông Bùi Đức Luân, thôn Thái Sa cho biết: Gia đình tôi trồng 8.000 cây bắp cải, tương đương khoảng 8 sào, bắp cải đang bắt đầu cuộn, xanh tốt. Tuy nhiên, khi nước tràn ngập bãi thì toàn bộ diện tích bắp cải bị thối, hỏng hết. Nếu không bị ngập, chỉ khoảng 1 tháng nữa bắp cải sẽ cho thu hoạch. Đây là lứa rau sớm, giá trị kinh tế cao, thông thường đạt từ 5 - 8 triệu đồng/sào, tối thiểu cũng đạt 3 triệu đồng/sào. Như vậy, gia đình tôi thiệt hại ít nhất 24 triệu đồng. Bao công sức đầu tư, chăm sóc vất vả, bây giờ không còn gì, vợ chồng tôi rất xót xa.

Cùng với nhiều trang trại, gia trại chăn nuôi gà, lợn, thủy sản trên địa bàn xã, gia đình ông Ngô Văn Khuyến, thôn Quang Trung bị thiệt hại nặng nề trong trận lũ vừa qua. Nước dâng nhanh và bất ngờ khiến gia đình ông Khuyến chỉ kịp di chuyển đàn gà, lợn, còn ao cá thì ngập trắng, nước ngập bờ ao hơn 2m nên không thể chống đỡ. Khi nước rút, 5 - 6 tấn cá trắm trong ao cũng theo dòng nước đi hết. Ông Khuyến chia sẻ, lứa cá này ông thả từ dịp tháng 3 âm lịch, đến nay chuẩn bị cho thu hoạch, ước tính thiệt hại khoảng 200 - 250 triệu đồng.

Ông Nguyễn Văn Hùng, Giám đốc HTXNN Vũ Văn cho biết: Là



Xã Vũ Văn tiến hành kê, đắp lại tuyến bờ bao bị vỡ sau trận lụt giữa tháng 9 vừa qua.

xã duyên giang, Vũ Văn có 1/2 diện tích nằm ngoài đê quốc gia, trong đó có cả diện tích sản xuất và khu vực dân cư. Từ sáng ngày 15/9, do triều cường kết hợp với thủy điện Hòa Bình xả 3 cửa đáy khiến nước sông Hồng dâng cao đột ngột, tràn qua 7km bờ bao nông nghiệp gây ngập trắng toàn bộ hàng trăm héc-ta bãi của xã. Do nước dâng cao, rút chậm nên gây thiệt hại nặng nề cho địa phương. Toàn xã có 125,6ha lúa, cây màu, thủy sản, hàng trăm hộ gia đình ở 5 thôn Thái Sa, Quang Trung, Việt Thắng, Nhân Bình, Tiên Phong bị thiệt hại do ngập lụt; trong đó có 11ha lúa, 39,2ha rau bắp cải, 13ha khoai lang, 18ha ngô, đậu, đỗ, 17,5ha cây ăn quả, 21ha thủy sản, 6ha rau màu khác; 3 trang trại, 19 hộ dân sinh sống ngoài đê bối dân

cư. Hầu hết hoa màu, lúa, thủy sản đang trong giai đoạn chuẩn bị thu hoạch, chúng tôi chỉ tính giá trị lúa, màu, thủy sản tại thời điểm ngập lụt, trung bình 2 triệu đồng/sào, toàn xã đã thiệt hại khoảng 7 tỷ đồng; nếu tính giá trị bắp cải, rau màu, cá... khi thu hoạch thì thiệt hại có thể lên đến hàng chục tỷ đồng. Trong số các hộ bị ảnh hưởng do nước dâng gây lụt thì thiệt hại nặng nề nhất là 70 hộ chăn nuôi thủy sản. Toàn xã có 21ha ao nuôi bị ngập trắng, nhiều hộ thiệt hại hàng trăm triệu đồng như gia đình ông Ánh, ông Thiêm, ông Khuyến (thôn Quang Trung), ông Thao, ông Uân (thôn Thái Sa)... Đặc biệt, trang trại của anh Trần Duy Quỳnh ở thôn Tiên Phong bị ngập 5,5ha, thiệt hại ước tính gần 1 tỷ đồng. Ngoài thiệt hại

về sản xuất nông nghiệp, 19 gia đình sinh sống ngoài đê bối dân cư bị ngập nước làm hỏng tài sản, thóc lúa của người dân. So với trận lụt năm 1996 ở Vũ Văn thì đợt lũ này nước dâng cao và đột ngột hơn khiến thiệt hại về tài sản nhiều hơn, ảnh hưởng đời sống sinh hoạt và gây lo lắng cho nhân dân.

Khôi phục sản xuất

Mặc dù ngay ngày hôm sau, 16/9, nước sông Hồng đã bắt đầu xuống nhưng hơn 1 tuần sau đó nước mới rút hết khỏi vùng bãi của xã Vũ Văn. Chứng kiến lúa, rau, cá của gia đình bị "xóa sổ" chỉ sau một đợt ngập, ban đầu hầu hết người dân địa phương đều có tâm lý buồn rầu, nản chí, thế nhưng được sự động viên kịp thời của cấp ủy, chính quyền các

cấp, bà con nhanh chóng lấy lại tinh thần, khẩn trương bắt tay vào khôi phục sản xuất. Cánh đồng bãi khắp Vũ Văn hiện nay nhộn nhịp tiếng máy cày, nông dân tất bật làm đất, chuẩn bị gieo trồng lứa rau mới. Ông Nguyễn Ngọc Nô, thôn Thái Sa cho biết, để bù lại thiệt hại 7.000 cây rau bắp cải trong đợt ngập lụt vừa qua, ở lứa rau mới này gia đình ông quyết tâm mở rộng diện tích trồng khoảng 1 vạn cây rau. Hiện nay, do mới ngập nước nên đất còn dẻo, khó làm nhưng ông vẫn cố gắng làm sớm để kịp thời vụ.

Cùng với các hộ trồng trọt, các trang trại, gia trại, hộ chăn nuôi thủy sản cũng khẩn trương khôi phục sản xuất. Với hơn 4.000m² ao, thiệt hại khoảng 150 triệu đồng trong đợt ngập lụt vừa qua, ông Hồ Xuân Thao, chủ hộ chăn nuôi thủy sản xã Vũ Văn chia sẻ: Thiệt hại lớn khiến gia đình tôi lao động vất vả 6 tháng ròng rã không có công mà vẫn chịu cảnh thua lỗ. Mặc dù buồn nhưng tôi nghĩ chỉ có cách quyết tâm khôi phục sản xuất mới khắc phục được thiệt hại nặng nề này. Gia đình tôi đang huy động nhân lực, đầu tư kinh phí kê lại bờ ao chắc chắn hơn, rào lưới chắn xung quanh và vệ sinh ao nuôi, chuẩn bị thả lứa cá mới.

Để động viên bà con khắc phục hậu quả đợt ngập lụt, cấp ủy, chính quyền địa phương đã vào cuộc tích cực, kịp thời. Ông Bùi Quang Minh, Chủ tịch UBND xã cho biết: Ngay sau khi nước sông Hồng rút, xã chỉ đạo HTXNN Vũ Văn và tổ nông giang các thôn tiến hành hoành triệt bờ vùng, rút nước từng cánh đồng, trong đó ưu tiên vùng lúa. Xã rà soát, kiểm tra lại toàn bộ hệ thống bờ bao nông nghiệp, liên tục từ ngày 16/9 đến nay huy động 2 máy xúc, đào đắp lại 11 điểm bờ bao nông nghiệp bị vỡ do đợt ngập ứng vừa qua. Với các điểm bờ bao giáp sông, xã tổ chức kê, đắp lại, nhằm bảo đảm an toàn sản xuất trong thời gian tới. Đối với Vũ Văn, sản xuất bắp cải vụ đông mang lại nguồn thu nhập chủ lực cho nông dân, vì vậy xã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân khẩn trương huy động phương tiện, nhân lực triển khai sản xuất vụ rau mới, phần đầu mở rộng diện tích để bù lại phần bị thiệt hại vừa qua. Đối với các hộ còn giống cây bắp cải đã ươm sẵn, xã vận động bà con khẩn trương trồng tại ruộng. Các hộ còn lại kịp thời ươm giống, trong thời gian chờ cây giống có thể tranh thủ gieo các loại rau ngắn ngày cho thu hoạch sớm để nâng cao thu nhập. HTXNN Vũ Văn hướng dẫn các chủ trang trại, gia trại tiến hành vệ sinh, khử trùng chuồng trại, tu bổ, nâng cấp bảo đảm an toàn ao nuôi trước khi nuôi, thả trở lại đàn gà, lợn, cá. Đến nay, bà con đều tập trung cao vào khôi phục sản xuất. Tuy nhiên, sau thiệt hại, nhiều hộ gặp khó khăn về kinh phí đầu tư giống rau, giống cá, vì vậy xã rất mong có sự hỗ trợ của các cấp, các ngành để động viên nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai.



Nông dân xã Vũ Văn khẩn trương khôi phục sản xuất sau đợt ngập lụt.

Hành trình đáng nhớ

■ ANH TÚ

Đối với các lưu học sinh Campuchia, dù đã sinh sống, học tập trên mảnh đất Thái Bình từ nhiều năm, nhưng bởi những bất đồng về ngôn ngữ, việc tìm hiểu về những di tích lịch sử văn hóa luôn gặp nhiều khó khăn. Thấu hiểu niềm yêu thích của các em đối với nét văn hóa tâm linh này, chuyến tham quan của các lưu học sinh có thành tích cao trong học tập cùng các gia đình nhận đỡ đầu các em đã được Hội Hữu nghị Việt Nam – Campuchia tổ chức, để lại nhiều kỷ niệm khó quên.

C húng tôi cùng đoàn 50 lưu học sinh campuchia khởi hành đi tham quan, tìm hiểu về một số di tích lịch sử tại Thái Bình vào một ngày mùa thu trời mưa tầm tã. Dù đã đoán trước những bất lợi về tình hình thời tiết nhưng tuyệt nhiên không một lưu học sinh nào trong đoàn có ý định hoãn lại chuyến đi, bởi các em đều đã háo hức chuẩn bị từ nhiều tuần trước. Điều đặc biệt hơn, chuyến đi này dù với số lượng người tham gia, di chuyển liên tục đến nhiều địa điểm khác nhau nhưng thay vì được tổ chức bởi một công ty du lịch, ban lãnh đạo Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia cùng các gia đình nhận đỡ đầu lưu học sinh bởi sự thấu hiểu về nét tương đồng của hai nền văn hóa, đã tận tay chuẩn bị chu đáo cho cuộc hành trình thú vị này.

Điểm dừng chân đầu tiên

Thái Bình là mảnh đất giàu truyền thống văn hóa, lịch sử với hàng nghìn khu di tích, mà trong đó, di tích lịch sử khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần là một trong hai di tích được xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt. Bởi vậy, trong chuyến tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa tiêu biểu của Thái Bình, các lưu học sinh Campuchia đã lựa chọn điểm dừng chân đầu tiên tại làng Tam Đường, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà để tìm hiểu về những câu chuyện xoay quanh triều đại nhà Trần trên mảnh đất Long Hưng xưa cũng như kiến trúc độc đáo trên diện tích hơn 16ha của khu di tích này.

Đối với nhiều lưu học sinh, đây không phải lần đầu tiên các bạn đến với khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần.



Kiến trúc độc đáo của khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần thu hút các lưu học sinh Campuchia.

Bởi có niềm yêu thích, đam mê tìm hiểu về lịch sử nên một số lưu học sinh đã đến đền Trần khá nhiều lần. Tuy nhiên, chuyến đi này vẫn không kém phần thu hút và thú vị bởi trước đây, vì rào cản về ngôn ngữ và ngại giao tiếp nên các bạn chỉ có thể đến thăm cảnh quan và lưu lại những bức ảnh đẹp để chia sẻ với gia đình và bạn bè. Còn hôm nay, nhờ có các hướng dẫn viên tại khu di tích, các bạn đã mạnh dạn chia sẻ những suy nghĩ, băn khoăn của mình về những câu chuyện lịch sử, những sự kiện trọng đại đã diễn ra tại hành cung Long Hưng xưa và hiểu rõ hơn về

kiến trúc uy nghiêm, đồ sộ của di tích đền Trần.

Tham gia chuyến đi, ông Trần Văn Đán, ở phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, một trong những gia đình nhận đỡ đầu lưu học sinh Campuchia đã chia sẻ: Ngay khi biết thông tin về chương trình được tổ chức, các em đã gọi điện cho gia đình nhận đỡ đầu và bày tỏ niềm biết ơn, xúc động sâu sắc bởi đây là lần đầu tiên được cùng tham gia vào một chuyến đi tìm hiểu về lịch sử, văn hóa của mảnh đất mà các em sẽ gắn bó trong suốt quãng thời gian 6 năm học đại học. Và dù nhiều em biết tiếng Việt Nam

chưa lâu nhưng khi được nghe hướng dẫn viên tại khu di tích thuyết trình cũng đều chăm chú lắng nghe để tìm hiểu, thảo luận thêm thông tin với các anh chị, các bạn. Ông Đán cũng tin rằng những chuyến đi đến các khu di tích lịch sử sẽ giúp các lưu học sinh có thể hiểu sâu sắc hơn về truyền thống văn hóa, lịch sử lâu đời của nơi mà các em đang sinh sống, đồng thời thông qua đó có thể hòa nhập và tham gia tích cực hơn vào các hoạt động cộng đồng.

Những kỷ niệm khó quên

Sau khi đã dâng hương lên các vị vua Trần cũng như tìm hiểu về khu lăng mộ và đền thờ

các vị vua triều Trần, xe đưa đoàn lưu học sinh khởi hành đến khu lưu niệm nhà bác học Lê Quý Đôn tại xã Độc Lập, huyện Hưng Hà. Dù tại đây mới chỉ có một số công trình được hoàn thiện, nhiều hạng mục đang trong quá trình xây dựng nhưng các lưu học sinh cũng đã được lắng nghe về vị danh nhân đất Việt, người con ưu tú kiệt xuất của quê hương Hưng Hà cũng như qua đó, hiểu hơn về tấm lòng tri ân của người dân Thái Bình. Các em hy vọng rằng, khi khu lưu niệm được hoàn thành, có thể đến tham quan, chiêm ngưỡng công trình và dâng hương lên vị danh nhân văn hóa, nhà bác học lỗi lạc, ngôi sao sáng trên bầu trời văn hiến Việt Nam.

Rời mảnh đất Hưng Hà giàu truyền thống lịch sử văn hóa, đoàn lưu học sinh lựa chọn điểm dừng chân tiếp theo là di tích lịch sử đền A Sào - Đệ nhị sinh tử, nơi thờ Quốc Công Tiết Chế - Hưng Đạo Đại Vương thuộc xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ. Thời tiết mưa lớn, dù không thể tham quan Bến Tượng, nơi thờ voi chiến trưng thành của Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn, các lưu học sinh khi dâng hương tại đền A Sào đều xúc động khi được lắng nghe câu chuyện bên bến sông Hóa về một “chiến sĩ đặc biệt” - voi chiến trưng thành, cùng câu thơ chiến trận vang vọng lịch sử dân tộc: “Nếu trận này không thắng được giặc Thát ta thể không về bến sông này” của Hưng Đạo Đại Vương năm xưa.

Kết thúc chuyến đi, đoàn lưu học sinh Campuchia dâng hương tại Đền thờ liệt sĩ tỉnh - công trình văn hóa lịch sử mang ý nghĩa tâm linh sâu sắc, nơi ghi danh hơn 51.000 liệt sĩ của 8 huyện, thành phố trong tỉnh. Chia tay nhau, các em hẹn ngày cùng trở lại các di tích lịch sử văn hóa đúng dịp lễ hội để có thể hòa mình vào đời sống văn hóa tâm linh đặc sắc của người dân bản địa. Chuyến tham quan không chỉ giúp các lưu học sinh Campuchia hiểu sâu sắc hơn về lịch sử, văn hóa của dân tộc Việt Nam, mà còn khích lệ, động viên các em trong học tập và các hoạt động xã hội và góp phần hòa nhập vào môi trường văn hóa, cộng đồng Việt Nam.

Anh Hôn So Phon, lớp Y5G, Trường Đại học Y Dược Thái Bình



Tiến Đức, huyện Hưng Hà vào dịp lễ hội để được tham gia vào những điều đặc biệt này.

Em đặc biệt yêu thích kiến trúc độc đáo của khu di tích đền Trần. Đến đây, chúng em được tìm hiểu về triều đại nhà Trần, những câu chuyện lịch sử và được nghe kể về những nghi thức tế lễ độc đáo, các trò chơi dân gian diễn ra trong suốt những ngày lễ hội đền Trần. Chắc chắn em sẽ quay lại xã

Chị Leng Phina, lớp Y3G, Trường Đại học Y Dược Thái Bình



hào hứng. Khi dâng hương, em cầu xin sức khỏe, may mắn, bình an đến với gia đình tại Campuchia.

Ở Campuchia em thường cùng gia đình và bạn bè đến theo lễ tại chùa. Khi sang Việt Nam theo học ở đây, thói quen này của em gặp khá nhiều khó khăn vì những bất đồng ngôn ngữ và một phần ngại giao tiếp khi chưa thông thạo tiếng Việt. Bởi vậy, ngay khi biết về chuyến đi đến các di tích lịch sử văn hóa của Thái Bình em đã rất

Ông Phạm Xuân Hoa, Phó Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia



mảnh đất Thái Bình, nơi các em đang sinh sống và học tập trong một quãng thời gian khá dài.

Bởi thấu hiểu nét tương đồng về tôn giáo giữa hai nền văn hóa Việt Nam, Campuchia nên chúng tôi đã quyết định tổ chức chuyến tham quan cho các em lưu học sinh đến một số di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu của Thái Bình. Các em đều tỏ rõ sự vui mừng và mong muốn được tham gia vào nhiều hơn những chuyến đi như thế này để có thể hiểu hơn về mảnh đất Thái Bình, nơi các em đang sinh sống và học tập trong một quãng thời gian khá dài.

HOÀI NIỆM TRỐNG ẾCH

■ THU HIỀN

Không biết tự bao giờ tiếng trống ếch đã trở thành “đặc sản” riêng có của những ngày thu tháng 8 âm lịch. Hàng năm, khi mùa trung thu sắp về, những đứa trẻ trong xóm lại háo hức cùng nhau quây quần chơi trống. Những âm thanh “cắc”, “tùng” của tiếng trống ếch đã in sâu trong tâm trí của bất cứ người nào từng sinh ra và lớn lên ở những nông thôn. Để rồi, cho đến khi đã trưởng thành, tiếng trống ếch vẫn là một phần tuổi thơ trong mỗi người, chẳng bao giờ phai nhạt.



Âm thanh của trung thu

Trống ếch là cách gọi nôm na mà người dân dùng để gọi những chiếc trống dùng cho thiếu nhi tập nghi thức. Cái tên trống ếch có lẽ xuất phát từ hình dáng đặc trưng của loại trống này với kích thước chiều rộng lớn hơn chiều cao khiến người ta liên tưởng đến hình ảnh những chú ếch đang cùng hòa nhịp. Trống đơn so, giản dị là thế, ít ai biết rằng việc sử dụng trống ếch cũng có những quy tắc riêng mà người dùng nhất định phải tuân thủ. Bộ trống bao giờ cũng là số lẻ, gồm từ ba chiếc trở lên, mỗi bộ có một chiếc trống cái và những chiếc trống con. Khi đánh trống, trống cái làm nhiệm vụ bắt nhịp, những chiếc trống con chỉ cần nghe theo nhịp trống ấy mà gõ theo, càng gõ những tiếng trống càng dồn dập khiến cả không gian vang lên âm thanh rộn rã.

Buổi tối, khi mặt trời vừa lặn, cũng là lúc những đứa trẻ trong xóm lại hò nhau ra những bãi đất rộng hay nhà văn hóa thôn luôn tay gõ trống, tiếng trống vang lên trong không gian có sức cuốn hút kỳ lạ, nó như thúc giục mọi người mau mau xích lại gần nhau, cùng về tụ hội dưới ánh trăng, vui chơi, ca hát. Chỉ sau vài hồi trống ếch, sân khu nhà văn hóa, bãi đất đã chật người, tiếng nói, tiếng cười nhộn nhịp, bao vất vả, muộn phiền trong cuộc sống dường như đều tiêu tan. Em Phạm Văn Hòa, học sinh lớp 6B, Trường THCS Đông Kinh (Đông Hưng) tỏ ra thích thú với việc đánh trống: Đánh trống vui lắm ạ, bọn em đùa nào thích đánh trống, em toàn phải đi sớm nhận trống vì nếu không các bạn khác tranh mất. Bà Bùi Thị Bội, thôn Kinh Nậu, xã Đông Kinh bày tỏ: Tôi lớn lên cùng với tiếng trống này cho nên cảm thấy nó thân thuộc. Hàng năm, cứ đến tháng 8 âm lịch là lại mong ngóng đến ngày nổi trống. Có tiếng trống, làng quê vui vẻ, nhộn nhịp hẳn lên.

Xa dần trống ếch

Nhưng cùng với sự chuyển mình của xã hội, sự phát triển của nhiều phương tiện kỹ thuật âm thanh khác nhau mà hiện nay mỗi ngày tiếng trống ếch dường như càng thêm xa vắng. Ông Phạm Văn Sỹ, một thợ làm trống tại phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình nhớ về thời kỳ trống ếch còn thịnh hành: Thời kỳ trước, hàng năm cứ đến tháng 7, tháng 8 âm lịch là giai đoạn làng trống “vào mùa”. Trong

thời gian ấy, mỗi ngày có cả hàng chục người đến xếp hàng ở xưởng để mua trống. Tôi còn nhớ, cứ đến thời điểm ấy anh em thợ từ làng trống Hà Nam đổ sang Thái Bình nhiều vô kể, nhà xưởng lúc nào cũng chật kín người, tiếng đục, tiếng gõ dồn dập, vất vả một chút nhưng cảm thấy cái khí thế làm việc hăng say ngày ấy thật là khó quên. Bắt đầu từ những năm 1990, trống meka xuất hiện ở Việt Nam, trống ếch không còn chiếm vị trí độc tôn nữa, người người,

nhà nhà hò nhau đi mua loại trống mới. Trống meka có đặc điểm nhẹ, phù hợp với trẻ em, hình thức trang trí lại bắt mắt nên đánh trúng tâm lý người tiêu dùng, trống ếch bị “lạnh nhạt” xếp ở góc nhà. Ông Sỹ kể: Năm 2010, xưởng trống gần như ngừng sản xuất loại trống ếch, mùa ấy may ra được hai, ba lượt khách đến bung lại cái mặt trống hồng, chủ yếu là khách ở những vùng quê chứ người thành phố thì hầu như không mấy người còn để ý tới. Từ đó, thay bằng

Chẳng sai khi nói rằng tiếng trống ếch từng là biểu tượng của tết Trung thu, đã nuôi lớn tâm hồn bao thế hệ người Việt suốt những năm tháng đẹp nhất của cuộc đời. Hình ảnh những đứa trẻ háo hức chờ thay phiên nhau gõ trống, những đoàn diễu hành với đội trống thiếu nhi mãi mãi là những kỷ niệm in sâu trong tâm trí của mỗi người...



Trẻ em giờ đây quen với những chiếc trống meka, dần xa lạ với trống ếch truyền thống.

việc ngôi nhà nhận đơn hàng tới tấp, ông Sỹ phải tìm hướng khác để mưu sinh với nghề “ông cha truyền lại”. Mùa trung thu này, ông phải đến từng tổ dân phố hỏi xem nơi nào có những chiếc trống bị hỏng thì mang về gia cố, cũng có khi chỉ yêu cầu họ bỏ thêm một chút tiền nhỏ để đổi bộ trống mới hoàn toàn. Ông bảo, cố gắng lắm thì năm nay xưởng cũng làm được vài chục bộ, như thế là còn hơn năm trước.

Tiếng trống ếch giờ đây lẫn trong tiếng lùm bùm của tiếng trống meka, trong sự lấn át của tiếng loa đài sôi động nhưng cái rộn ràng của tiếng trống ếch đêm thu, của sự háo hức cùng nhóm bạn quây quần bên nhau chơi trống vẫn là một phần rất đẹp của sắc màu trung thu xưa mà những người đã từng đi qua thời thơ ấu sẽ mãi chẳng thể nào quên.

Trận tuyến ở hậu phương

■ QUANG VIỆN

Thất bại liên tiếp tại chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ điên cuồng ném bom phá hoại miền Bắc xã hội chủ nghĩa, trong đó có Thái Bình, hậu phương quan trọng chi viện sức người, sức của cho miền Nam. Thái Bình phải “gánh” thêm hàng trăm tấn bom do máy bay Mỹ ném xuống nhằm hủy hoại “vựa lúa” của đồng bằng sông Hồng, phá hủy các tuyến đê sông Hồng, sông Luộc, sông Trà Lý, cống Đào Thành (Hưng Hà), cống Trà Linh I, II (Thái Thụy), cống Lân (Tiền Hải); các tuyến giao thông huyết mạch qua địa bàn tỉnh như quốc lộ 10, quốc lộ 39; cầu Bo...



Khu vực cầu Bo thuộc địa phận xã Hoàng Diệu (nay là phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình) năm 1967 một ngày đêm chịu 30 trận bom Mỹ ném xuống phá hủy hơn 1km đê gây lụt lội.

Bom đạn Mỹ đã gây ra cho miền Bắc những tổn thất nặng nề. Theo tài liệu của Cục Tình báo trung ương Mỹ, chiến dịch Sấm rền của không quân Mỹ đối với miền Bắc ước tính đã sát hại 13.000 người trong năm 1965, 24.000 người trong năm 1966 và khoảng 29.000 người trong năm 1967; phần lớn trong số đó là dân thường (80%). Số liệu thống kê của Cục Tác chiến, Bộ Tổng tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam cho thấy, trong bốn năm chiến tranh phá hoại của không quân, hải quân Mỹ (1964 - 1968), ngoài tổn thất về sinh mạng nhân dân, miền Bắc còn bị thiệt hại nặng nề về vật chất. Hầu hết hệ thống giao thông, cầu, đường, nhà ga, kho tàng, bệnh viện và nhiều cơ sở kinh tế, nhiều công trình công cộng, kể cả một số hệ thống thủy lợi như đê điều, đập nước bị máy bay Mỹ đánh phá nhiều lần, tập trung chủ yếu là trường học, cơ sở y tế, chùa chiền, nhà thờ và 25/30 thị xã, trong đó có thị xã Thái Bình và 3/5 thành phố trên miền Bắc bị phá hủy.

Xác định “thóc vượt cân, quân vượt mức”, xứng đáng là hậu phương lớn của cả nước, Tỉnh ủy, Ủy ban Hành chính tỉnh Thái Bình cho phép Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh tổ chức lực

lượng thanh niên xung phong (TNXP) tập trung làm nhiệm vụ phục vụ chiến đấu, bảo vệ các công trình thủy lợi lớn, bảo vệ cánh đồng “năm tấn”; ngoài nhiệm vụ phòng, chống bão, lụt các đơn vị TNXP tỉnh nhà còn tích cực tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu, bảo đảm giao thông tại các trọng điểm, tham gia công tác phòng không nhân dân, đào hầm hố, bảo vệ các cơ quan, bảo vệ tài sản và tính mạng của nhân dân. Ông Hoàng Ngọc Động, nguyên đại đội trưởng TNXP thuộc Đội TNXP tỉnh hồi tưởng: Lực lượng TNXP của tỉnh dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh đoàn, chế độ sinh hoạt như TNXP tập trung của trung ương, toàn tỉnh là một đội, đợt một huy động quân vào mùa hè năm 1966 do các ông Đoàn Văn Thắm, Phan Văn Riệp, Vũ Văn Nho chỉ huy. Nhiệm vụ được giao cùng với dân công đắp đê vùng bao quanh thị xã Thái Bình dài khoảng 10km với khối lượng đào đắp hàng chục vạn mét khối đất nhằm bảo vệ thị xã Thái Bình, trung tâm chính trị, kinh tế của tỉnh, phòng khi máy bay Mỹ ném bom phá vỡ đê sông Hồng, đê Trà Lý (ngoài vùng) và khi đê Trà Lý (trong vùng) bị vỡ nước lũ không tràn ra gây lụt lội cho các huyện, xã. Theo các tài liệu quân sự, đầu

năm 1966, thị xã Thái Bình bị máy bay Mỹ tấn công hơn 700 trận, 70% diện tích bị đánh phá, riêng khu vực xã Hoàng Diệu (nay là phường Hoàng Diệu) bị đánh trên 30 trận. Đê Trà Lý địa phận xã Hoàng Diệu bị chúng đánh phá liên tục, đê bị trúng bom, nước lũ tràn vào đồng ruộng. Lực lượng TNXP đã nhanh chóng có mặt làm nhiệm vụ hàn khẩu thành công đê. Sau trận ném bom của giặc Mỹ, một nhà báo Nhật Bản đã đến chụp ảnh, viết bài cho hãng thông tấn Kyodo Nhật Bản, bài báo có đoạn: “...Tôi đã cùng đoàn điều tra của Nhật Bản đến thăm 2km đê Trà Lý, nơi bị không lực Hoa Kỳ liên tục tấn công 30 lượt, số bom ném xuống quãng đê ngắn này chia đều cứ 10 mét đê nhận 1 quả bom. Tôi đã xem kỹ khúc đê bị một quả bom nặng 957kg phá vỡ, nó được các đội thủy lợi ở vùng này đắp to hơn, vững hơn, bởi nó đã bị ba đợt lũ quét thử thách... Những đội TNXP chống Mỹ cứu nước ở đây, họ góp phần quan trọng trong việc giữ đê, cứu đê...”. Đế quốc Mỹ tiếp tục leo thang đánh phá miền Bắc, chúng quyết tâm đẩy miền Bắc về thời kỳ đồ đá như tổng thống Mỹ Richard Millhous Nixon đã từng tuyên bố, do vậy, năm 1972, đê hữu Trà Lý ngay sát cạnh cầu Bo (cũ) lại bị máy bay Mỹ

ném bom phá hủy. Hơn 1km đê trúng bom vỡ toác, nước ồ ạt tràn vào thị xã và các vùng lân cận. Lực lượng TNXP của tỉnh đã có mặt cùng đội thanh niên xung kích các huyện tập trung ngày đêm đắp lại tuyến đê to hơn, vững chắc hơn, bảo đảm an toàn cho thị xã Thái Bình và các xã phía Nam của tỉnh.

Trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ, có một trận tuyến ngay tại hậu phương lớn Thái Bình, trận tuyến ấy không kém phần gay go, ác liệt. Cũng có bom rơi, đạn nổ, có sự hy sinh đáng tuổi thanh xuân cho quê hương, đất nước được thanh bình. Không chủ quan trước sự đánh phá của kẻ thù, được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, lực lượng TNXP tỉnh cùng với dân công các xã đào hàng chục vạn mét khối đất dự trữ cho các công trình trọng điểm như cống Trà Linh, cống Lân, đê sông Hồng, đê sông Luộc, đê sông Trà Lý... nhằm đáp ứng kịp thời mọi tình huống máy bay Mỹ ném bom phá hủy đê, kè, cống trong mùa lũ, bão gây lụt úng làm mùa màng thất bát. Ngoài ra, lực lượng TNXP tỉnh còn tích cực tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu tại các trận địa phòng không, phá hủy bom từ trường nổ chậm..., được Bộ CHQS tỉnh và Tư lệnh Quân khu 3 khen thưởng.

Ông Vũ Văn Nho, nguyên Chỉ huy phó Đội TNXP tỉnh Thái Bình, cán bộ hưu trí xóm Tây, thôn Tả Phụ, xã Hồng Thái, huyện Kiến Xương



Đội TNXP tỉnh Thái Bình được thành lập tháng 4/1967 do Tỉnh đoàn trực tiếp lãnh đạo, không vào phục vụ chiến trường miền Nam mà ở lại quê nhà với nhiệm vụ chính được giao là phòng, chống lụt, bão và tham gia chiến đấu bảo vệ đê, kè, cống..., bảo vệ tài sản của nhà nước và của nhân dân.

Gọi là phòng, chống lụt, bão chứ thực chất công việc cũng không kém phần gay go, ác liệt vừa bảo đảm an toàn cho tuyến đê sông, đê biển khi bị giặc Mỹ ném bom phá hủy không để xảy ra lụt lội khi vỡ đê do bom Mỹ. Đội TNXP tỉnh đã đào đắp hàng chục vạn mét khối đất, đắp hàng chục ki-lô-mét đê bao quanh thị xã Thái Bình, đê bao bảo vệ cống Đào Thành và một số tuyến đê bao ven biển, bảo đảm cho những cánh đồng lúa năm tấn bội thu chi viện lương thực cho tiền tuyến đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Cựu chiến binh Đinh Quang Thắng, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP tỉnh



Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước có một lực lượng trên 2.500 thanh niên gia nhập Đội TNXP tỉnh làm nhiệm vụ phòng, chống lụt, bão trên địa bàn tỉnh nhà. Trong nhiều trận chiến đấu chống trả máy bay Mỹ ném bom xuống thị xã Thái Bình và các tuyến đê sông, đê biển đã có nhiều đồng chí hy sinh, trong đó có hai nữ TNXP là Tạ Thị Thanh, quê xã Nam Trung và Bùi Thị Tuất, quê xã Đông Trung, huyện Tiền Hải vừa mới được Nhà nước truy tặng danh hiệu liệt sĩ. Tuy nhiên, còn nhiều đồng chí khác hy sinh ngay tại trận tuyến cứu đê hàn khẩu và bắn cháy máy bay Mỹ vẫn chưa được công nhận là liệt sĩ.

Bà Đào Thị Liễu, nguyên Chính trị viên phó C14, Đội TNXP tỉnh



Xác định Thái Bình là vựa lúa của đồng bằng Bắc Bộ nên giặc Mỹ liên tục ném bom triệt phá các công trình thủy lợi, phá hoại mùa màng nhằm cắt đứt chi viện lương thực cho miền Nam, chúng tôi được lệnh phải bảo đảm an toàn cho hệ thống đê sông, đê biển và các công trình thủy lợi khác. Với quyết tâm không để đê vỡ gây mất mùa, đủ sức chi viện cho tiền tuyến đánh thắng giặc Mỹ xâm lược mà khẩu hiệu “thóc vượt cân, quân vượt mức” luôn theo sát bước chân TNXP chúng tôi.

Ông Bùi Đình Vinh, cựu TNXP C13, Đội TNXP tỉnh



Chúng tôi được gọi vào đội TNXP phòng, chống lụt, bão của tỉnh nhưng chế độ được hưởng như quân đội, cụ thể là 5 đồng phụ cấp, 21kg gạo/tháng, ngoài ra còn được trang bị quần áo đồng phục, giày, mũ, ba lô, chăn, màn, chiếu... Mỗi đại đội được trang bị từ 7 - 12 khẩu súng trường K44 để sẵn sàng chiến đấu. Chúng tôi vừa lao động vừa phối hợp với các đơn vị phòng không của quân đội bắn máy bay Mỹ, hàn khẩu nhiều tuyến đê do máy bay Mỹ ném bom phá hoại..., bảo vệ các công trình thủy lợi, bảo đảm cho những cánh đồng lúa bội thu.

CẦU BO QUA PHỐ

■ Ký của nhà văn VÕ BÁ CƯỜNG

Kỳ 1: Làng lúa

(tiếp theo kỳ trước)

Giữa phố Lê Lợi, chỗ bể bơi Nhà Văn hóa thiếu nhi tỉnh, các cụ cho đào hồ Pissine (sân vận động thị xã). Hồ không to, nằm ở nơi đặc địa “làng lúa làng hoa” đón nhận bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, đủ ngày nóng, cóng ngày rét và có chiều mặt hồ xanh trong mù sương, có ngày đỏ tía hừng đông đỏ xuống mặt hồ.

Sau những ngôi nhà phố Lê Lợi, liên tiếp hồ, ao, đầm của nhà cụ Cửu Mùi - Tư Nhu. Hướng lên phía Bắc ta gặp ao sâu nước cá (chỗ xường miến) đằng sau Trường THPT Lê Quý Đôn. Có thêm chiếc đầm, đấy là nơi hoang cư của những “bần nhân tiện tử” thời xưa trú ngụ. Rồi trước cửa chùa Tiên các cụ thả ao sen rộng tới vài sào. Ao đó nay vẫn còn, dù nó bị lấn chiếm nhiều phía, xây dãy ngang nhà dọc, còn đầu thấp thoáng câu thơ của Nguyễn Khuyến: “Ao thu lạnh lẽo nước trong veo/Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo...”. Những ngọn sóng xanh, những âm thanh không vào đây được nữa. Ta dễ nhìn thấy những thân sen khô rỗng ngổ trên đầm, cảnh buồn làm người ta dễ nhớ tới thu xưa...

Ao hồ phố thị như mắt ngọc, nuôi màu xanh bắt tận đất đai, làng mạc. Nước ao hồ thâm lạnh, làm nên màu vàng của lúa, mùi hương trái cây, tạo nên vương quốc trù phú. Đất trời thông minh, cho ta dải đất màu mỡ, vì con người. Dải đất ấy đã tạo ra những món quà quý nuôi sống con người. Đấy là ân huệ bất tận.

Người Thái Bình biết ăn, biết chơi. Họ là người thư thái, vừa tĩnh lặng vừa an nhàn, lại có lòng nhân hậu. Cảnh ấy nằm bên kia cầu Bo, chạy dài từ đền Quan lên cầu mới Thái Bình. Vùng đó người xưa quật đất đắp đê Hoàng Diệu, sau dân tạo thành đầm sen trắng, hồng đủ sắc. Vào mùa, lá sen, ngó sen, thả hương tạo ra cảnh tình đẹp dễ như một nương thôn đứng nép mình bên rặng trúc trên bờ ao vắng. Thường những đôi trai gái từ phố thị đạp xe sang, du lãm thường ngoạn hoa sen. Trong tâm tưởng bỗng nhớ lại thời hồng hoang với con dải nước, con thuyền luống nằm sâu đáy hồ dễ rút chân người, chẳng may sa xuống...

Thường sen, nghe tiếng sóng vỗ sông Trà, nước từ cửa Tuần Vương đổ về. Khi gió nổi thổi đưa lại chút man mác của nước sen hồ, nghe hơi thở lá sen, hương sen thì cái ngọt ngát ôi nồng biến đi đâu mất. Đường phố Thái Bình trở thành “đường thơm”, “ngõ thơm”, đến mái tóc người con gái cũng thơm. Tiếng sóng sông Trà là tiếng sóng quê hương vỗ vào lòng phố thị. Sông Trà là một con sông miên viễn, với tư tưởng nhân đạo làm nên tên tuổi của dòng sông. Chúng ta, mọi lớp người được tắm gội trên dòng sông Trà. Dòng sông đã nuôi dưỡng tâm hồn ta và chính ta đã khám phá ra được chất thơ phú trong dòng nước đó.

Tự hào thay, Uy viễn tướng công Nguyễn Công Trứ, khi cầm quân là danh tướng, lúc làm thơ đến bậc thi hào, đời làm quan thì thăng trầm đủ cả nhưng sự nghiệp khấn hoang lập làng lưu công đức muôn thuở thì lại ở trên đất Tiên Hải (Thái Bình); ngay cả làm “tay chơi” cũng đến độ lưu danh hậu thế. Ngài cùng thời với đại thi hào Nguyễn Du, kém Nguyễn Du mười tuổi. Cả hai danh nhân này đều tìm về đất của nhà bác học Lê Quý Đôn!

Nguyễn Du ẩn thân mười năm gió bụi ở Quỳnh Hải trước

khi đi sứ Trung Quốc. Nguyễn Công Trứ đi mở đất Tiên Hải.

Ngày xưa các cụ đấng bậc thường xuyên đi thuyền hoặc cưỡi ngựa, chí ít cũng nằm vông ra đây. Xem ra các đấng tài ba ấy có thể đều đến làng Bo, chao chân trên dòng sông Trà Lý rửa đi lớp bụi đời và nỗi đau nhân thế, tạo nên cảm hứng viết nên những tuyệt tác văn chương.

Mọi thế hệ Việt Nam đều được đọc Truyện Kiều, tâm hồn tràn đầy nỗi xót thương. “Đau đớn thay phận đàn bà”, tư tưởng nhân đạo ấy đẹp như một chuỗi ngọc trong cổ lục xa xôi.

Nguyễn Công Trứ làm quan chỉ có ba mươi năm, sao ông làm được nhiều việc thế? Trong đó mấy năm dành cho Thái Bình. Trước khi chết, cụ nói: “Con cháu đã nghèo, dân lại nghèo hơn” nên cụ đã đào sắn cái huyết dưới cái chông tre, chôn cụ ở đấy và trồng trên mộ một cây thông.

Đất bác học Lê Quý Đôn đã hội tụ được anh em tài cả nước. Những tác phẩm và cốt cách, kẻ sĩ Bắc Hà đã thấm đậm vào người và đất Thái Bình. Mọi thế hệ được nhào nặn, tiếp thu cái ánh sáng văn hóa đó, làm nên một Thái Bình, nơi có đường cây xanh, có hồ nước, có vườn hoa, có phố An Tập, có tiếng hát cô đầu, có chợ Bo, có phố Xứ, phố

Phốn, có kẹo kéo, có bánh cuốn Minh Hương, có chả ngóe Minh Tân. Ôi quê hương, phố xá nhiều điều thương nhớ. Con người muôn thuở luôn bị vật chất vật vờ, ám ảnh, cảm dỗ hết sức nặng nề. Cái văn hóa tinh thần và triết lý Phật giáo phần nào bị lãng quên và có phần cản trở.

Ao hồ, đầm nước, sông ngòi dân lấp đi, thật tiếc hận! “Con người với con người là tinh hoa”. Họ liên kết với nhau như mạch máu để nuôi sống con người. Sông ngòi, đầm lạch, ao hồ là một thực thể như một con người, nếu bị phá vỡ sẽ biến thành phố như một vật thể chết cứng.

Ba sông Bồ Xuyên, Kỳ Bá, sông 3-2 (là con sông đào) bắt nguồn từ sông Trà Lý, nó như tấm lụa trắng từ thác cao chảy xuống tỉnh khô, thơ mộng, nằm vắt ngang thành phố. Đã có thời con người lãng quên nó, để dòng chảy ứ ứ nghẹn rác bẩn. Một nhà văn đã viết “Chảy đi sông ơi”, sau sự đánh thức các nhà chức trách “phải để mắt” tới con sông được thức dậy với hai hàng dừa xanh và sóng nước... Sông Kỳ Bá có Trường Kỳ Giang của cụ giáo Châu, nơi Nam Cao từng đứng chân dạy học lớp E'lenentavic.

Ông trợ nhà cụ Từ Ngọc Liên, cùng họ với nhà thơ Trần Lê Văn (Thợ Rèn) phố Lê Lợi, trước cửa

đền Mẫu, cạnh đó nhà sách Mậu Hiên. Nhà văn nằm trên cái gác xếp ọp ẹp, có cửa tò vò nhìn ra phố xem người và ngựa. Những lúc “bạc đời”, nhà văn thả bộ sang bên kia cầu Bo, vào lối ngõ của làng mạc, quanh quanh là bờ tre, đậu ruối, cá quẫy, trắng lên rặng nhãn, vườn chè với những con đường cát mịn rợp bóng quanh năm. Cái không gian thật tĩnh lặng, yên bình tràn vào những căn nhà mái rạ thơm hương lúa mới. Nó rất Thái Bình và đậm chất đồng bằng Bắc Bộ. Có thể đêm nào đó, nhà văn lại được nghe tiếng trống chèo, hay xem vở diễn Trương Chi. Làng quê ấy đã cho nhà văn một cảm nhận về phận người, giọt lệ... Sau này mang nặng tấm lòng yêu quê, theo cuộc kháng chiến rồi làm báo Vệ quốc quân (do Trần Độ người Tây Giang - Thái Bình đứng chân thư ký). Ông đã gặp Xuân Oanh ở báo. Biết Xuân Oanh gốc người Thái Bình, sau này chuyển ra Quảng Yên. Cho đến một chuyến đi công tác, trong cái không gian miên quê trắng tỏ, giếng trong, nhà văn đã gợi ý cho Xuân Oanh viết bài hát về quê hương mình. Nhạc phẩm “Quê hương anh bộ đội” được ra đời trong hoàn cảnh đó (1949 - 1950). Theo nhạc sĩ Nguyễn Thụy Kha, dù nhạc phẩm Xuân Oanh ít nhưng ông cứ lừng lừng trước mặt mọi người. Ông có tài bẩm sinh về ngoại ngữ, lại có cái “tai” âm nhạc. Ông vẽ tranh, làm thơ “Quê hương anh bộ đội”, đã đóng vị trí quan trọng trong âm nhạc. Nó đi trong dòng chảy âm nhạc cùng với “Ngày mùa” rồi “Tiến về Hà Nội” của Văn Cao. Nhạc Xuân Oanh có hơi thở nhạc phương Đông, gần thơ của Chính Hữu. Ca từ của ông đẹp khiến người hát vừa cất giọng đã làm động lòng, đồng cảm người nghe: “Nơi ấy có con đường tắm nắng vàng tươi/Bờ tre nhà tranh vách mới/Nơi ấy có cánh đồng mênh mông ngát hương/Mùa lúa chín tiếng hát vang khắp đường...”. Chỉ từng ấy ca từ, ta hiểu Xuân Oanh khích lệ người nghe yêu quê hương mình dường nào? Bởi anh hiểu “Làng còn thì nước mới còn”, để thế hệ hôm nay dẫn dắt trong “Giải điệu tự hào”, khiến người nghe như muốn sống lại thời tiền chiến.

(còn nữa)



Cầu Bo năm 1963.



Một góc thị xã Thái Bình năm 1994.

Ảnh: DUY ĐỒNG

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Trong tuần, Báo Thái Bình đã nhận được trên 40 tin, bài của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh.

Phản ánh các hoạt động tích cực, chủ động của các địa phương triển khai kế hoạch sản xuất vụ đông, ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ nông dân để hoàn thành chỉ tiêu diện tích cùng với việc triển khai tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm vụ thu đông là đề tài nổi bật trong lĩnh vực kinh tế tuần này. Các tin, bài như “Huyện Thái Thụy xây dựng cơ chế hỗ trợ mạnh để đạt mục tiêu trồng 5.000 - 5.500ha cây vụ đông”; “Huyện Vũ Thư đã gieo trồng hơn 1.200ha cây vụ đông”; “Huyện Kiến Xương với công tác đẩy mạnh sản xuất cây vụ đông”. Cộng tác viên Hà Thanh viết về: “Vũ Thư khắc phục khó khăn công tác tiêm phòng”. Bài viết thực hiện 3 phỏng vấn chứng minh “ngoài việc tăng cường vận động, mỗi địa phương có cách làm riêng” kèm theo 3 ảnh minh họa rất sinh động. Tuy nhiên, bài báo sẽ có sức thuyết phục hơn nếu khai thác thêm ý kiến của người chăn nuôi vì sao họ không mặn mà với việc tiêm phòng bảo vệ vật nuôi an toàn trước nguy cơ dịch bệnh, qua phỏng vấn, nắm bắt thông tin về giá cả dịch vụ tiêm, vắc-xin hỗ trợ... đã hợp lý chưa?

Cùng chủ đề kinh tế, cộng tác viên Hoàng Hương có bài: “Xã Thái Hà (Thái Thụy) toàn dân tham gia diệt chuột”. Bài viết đề cập đến kinh nghiệm để xã Thái Hà “năm 2016 diệt 23.000 con chuột. Riêng từ đầu năm đến nay đã thu mua hơn 15.000 con. Vì vậy mà mức độ chuột cắn phá giảm 80% so với trước đây”.

Chủ đề quốc phòng - an ninh, các cộng tác viên thông tin những hoạt động của Bộ CHQS tỉnh: tổ chức chương trình “Cấp lá yêu thương” đồng hành cùng học sinh nghèo vượt khó tại Tiên Hải”; “bế mạc hội thi tìm hiểu Luật Giao thông đường bộ và lái xe ô tô an toàn năm 2017”. Cộng tác viên Cao Thu Hạnh phân tích, đánh giá kết quả giáo dục quốc phòng - an ninh cho đối tượng là học sinh, sinh viên năm 2016, mục tiêu nhiệm vụ năm 2017 với bài viết: “Thái Bình nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục quốc phòng, an ninh cho học sinh, sinh viên”. Ngoài ra, các cộng tác viên Đài TTTH Tiên Hải thông tin về “Đại hội thi đua quyết thắng lực lượng vũ trang huyện Tiên Hải giai đoạn 2012-2017”. Cộng tác viên Văn Cương viết về: “Đồn Biên phòng Trà Lý, giúp ngư dân vững tin vươn khơi bám biển”

Chủ đề văn hóa - xã hội tuần

này, nổi bật có bài “Thư và ảnh của người lính tử tù gửi Bác Hồ”. Nhân vật chính trong bài báo là anh hùng Nguyễn Đình Chính (biệt danh Chín Heo) tên khai sinh là Nguyễn Đình Giai, sinh ngày 28/8/1924 trong một gia đình có truyền thống Nho học tại làng Nguyễn, nay là xã Nguyễn Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Ở trong tù ngục, Nguyễn Đình Chính đã làm thơ, viết hồi ký và kiên cường đấu tranh với giặc, vì vậy ngày 19/5/1948, giặc Pháp lại đưa Nguyễn Đình Chính ra tòa và kết án tử hình anh lần thứ hai. Ba ngày sau khi bị kết án tử hình lần thứ hai, (ngày 22/5/1948). Bằng đường dây bí mật, anh đã viết bức tâm thư kính gửi Hồ Chủ tịch kèm theo tấm ảnh anh đang cời trăn, bị cùm chân trong khám tử tù...”. Bài báo cung cấp nhiều tư liệu lịch sử quý, bi tráng về người chiến sĩ cộng sản kiên cường trước đòn thù và tình cảm thiêng liêng của anh với Hồ Chủ tịch và Tổ quốc.

Tin, bài gửi cộng tác, các đồng chí và các bạn nên kèm từ 1 - 3 ảnh minh họa theo nội dung để thuận tiện cho chúng tôi trong quá trình biên tập, sử dụng. Rất mong nhận được tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp đến địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trân trọng!

VÒNG CHUNG KẾT U16 CHÂU Á – MALAYSIA 2018**U16 Việt Nam lên kế hoạch sớm cho vòng chung kết**

ĐT U16 Việt Nam đã trở về từ Mông Cổ sau khi giành vé dự VCK. Chia sẻ sau những trận đấu ở vòng loại, HLV trưởng Vũ Hồng Việt nhấn mạnh về thất bại tiếc nuối 1-3 trước Australia.



“Cả hiệp 1 chúng tôi đã thi đấu tốt, các cầu thủ tuân thủ chặt chẽ chiến thuật. Tuy nhiên, do thể lực không bảo đảm nên đã để xảy ra những bàn thua không đáng có”.

Về kế hoạch chuẩn bị sắp tới, HLV Vũ Hồng Việt chia sẻ: “VCK U16 châu Á 2018 đến tháng 9 năm sau mới thi đấu. Tuy nhiên, ngay sau khi trở về tôi sẽ làm việc ngay với lãnh đạo VFF để bàn thảo và thống nhất kế hoạch nhằm bảo đảm sự chuẩn bị tốt nhất cho đội tuyển. Từ giờ đến VCK chúng tôi còn rất nhiều thời gian để khắc phục những điểm yếu và tôi rất tự tin nếu như gặp lại U16 Australia tại VCK U16 Việt Nam hoàn toàn có thể đánh bại họ”.

Theo bongdaplus.vn

**ĐƯỢC NẤU THEO
LUẬT BIA TINH DÒNG
CỦA ĐỨC NĂM 1516**

Real Flavor Real Fruit

push max

NƯỚC CỐT 100% TRÁI CÂY

Tăng cường khoáng chất

GIẢI NHIỆT

Đã khát

Đã khát

Bù nhanh năng lượng đã mất